

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.485,82	457,83
Thay đổi (%)	-0,57%	-0,05%
Thay đổi	-8,57	-0,22
Tổng KLGD	819,84	116,56
Tổng GTGD	25.471,94	3.428,38
NĐTNN ròng (tỷ)	230,21	-243,96
Tự doanh ròng (Tỷ)	164,13	-
PE	17,46	24,45

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.515,94	1.519,00
Thay đổi (%)	-0,50%	-0,08%
Thay đổi	-7,6	-1,2
Basis	-3,06	-

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0,26%	92,8%
Hóa chất L2	-2,09%	145,1%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,39%	149,2%
XD và Vật liệu L2	0,39%	83,1%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,64%	52,8%
Ô tô và phụ tùng L2	-2,74%	68,4%
Thực phẩm và đồ uống	0,09%	32,6%
Hàng cá nhân & GD L2	-1,09%	89,1%
Y tế L2	-0,63%	26,1%
Bán lẻ L2	-0,65%	125,2%
Truyền thông L2	-1,62%	43,5%
Du lịch và Giải trí L2	0,20%	13,8%
Viễn thông L2	-0,80%	19,7%
Điện, nước & xăng L2	-1,77%	45,3%
Bảo hiểm L2	-0,54%	39,8%
Bất động sản L2	-1,33%	73,6%
Dịch vụ tài chính L2	1,37%	239,1%
Ngân hàng L2	0,07%	103,9%
CNTT L2	-1,26%	114,9%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VNIndex đóng cửa giảm -8,57 điểm xuống còn 1.485,82 điểm (-0,57%). Sắc đỏ lan rộng khắp thị trường với 248 mã giảm và 196 mã tăng. Hầu hết các nhóm ngành đều diễn biến tiêu cực tuy vậy với sự phục hồi của các mã ngân hàng và chứng khoán đã hãm lại đà giảm của chỉ số. Nhóm chứng khoán là điểm sáng duy nhất của VNIndex khi chứng kiến đà tăng trở lại: CTS (+6,96%), SSI (+1,74%). Nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn giữ được những dấu hiệu hồi phục là một tín hiệu tích cực đối với VNIndex như VIB (+2,8%), LPB (+2,53%), CTG (+0,74%). Sau chuỗi ngày tăng giá, nhóm bất động sản gặp phải áp lực điều chỉnh tuy vậy các nhịp điều chỉnh diễn ra phân hóa ngay trong nhóm khi chia ra hai thái cực như DIG (-4,43%), SAM (-5,5%) còn một số mã khác vẫn giữ được đà tăng như CII (+6,95%), CEO (+1%). Ngoại trừ HPG không có biến động thì những cổ phiếu còn lại của nhóm thép đã bật tăng khá tích cực: HSG (+2,79%), NKG (+3,76%). Nhân tố chính cho đà giảm của thị trường là họ nhà Vin với VIC (-2,95%), VHM (-1,33%). Khối ngoại tiếp tục mua ròng ở những ngày cuối năm ở các mã CTG, KDH. Thị trường gặp áp lực giảm điểm khi gặp vùng kháng cự mạnh 1.500 điểm là điều dễ hiểu, tuy vậy với việc nhóm ngân hàng vẫn chưa mất đi nhịp phục hồi và sự trở lại của nhóm chứng khoán thì đây vẫn là nền tảng vững chắc ngăn chỉ số bị điều chỉnh quá sâu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Phiên ngày 29/12 thị trường đóng cửa tạo một cây nến cường lực bán với khối lượng khá khi gần đạt ngưỡng trung bình 20 ngày. Với việc thị trường đóng cửa ngay tại mức thấp nhất ngày có thể thấy rõ được sự áp đảo của lực cung so với lực cầu. Tuy vậy, thị trường vẫn chưa hề phá vỡ các mốc hỗ trợ quan trọng tại vùng 1.480 mốc MA10 và MA20 cũng như vẫn giao dịch trong kênh tăng giá. Việc thị trường thất bại ngay tại vùng đỉnh 1.500 cho thấy chỉ số vẫn cần một khoảng thời gian tích lũy và test cung nữa trước khi tiến tới mốc cao hơn.

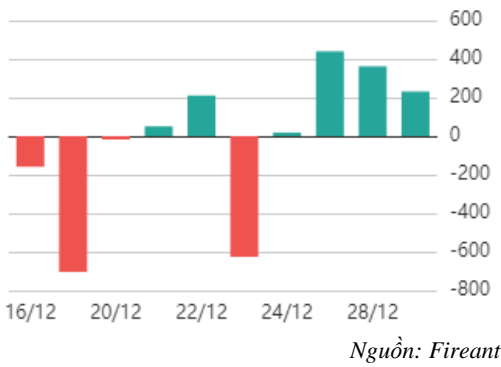
Khuyến nghị:

Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục tích lũy tạo nền vùng 1.480, cơ hội cơ cấu lại danh mục bán đi các cổ phiếu yếu đã mất đi xu hướng tăng giá. Chọn các cổ phiếu mạnh có câu chuyện trong năm 2022 thuộc các nhóm chủ đề đầu tư công như BĐS, xây dựng hay nhóm điện.

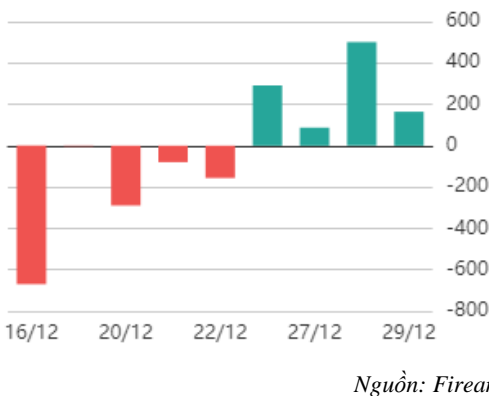
Kịch bản 2: VN-Index vỡ vùng 1.480 sẽ rơi tiếp về vùng 1.460 mốc MA50.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Giao dịch tự doanh trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Phiên 29/12: Khó ngoại có phiên thứ 3 liên tiếp mua ròng trên HoSE, tiếp tục "gom" CTG, KDH](#)

[Giải pháp nào cho hơn 9.000 container hàng hóa ùn tắc hai đầu biên giới Việt - Trung?](#)

[Sẽ tiếp tục đề xuất miễn, giảm thuế](#)

Tin doanh nghiệp trong nước

[Thị giá tăng gấp đôi từ đầu năm, Hoà Bình \(HBC\) dùng cổ phiếu đảm bảo để vay 500 tỷ trái phiếu đẩy mạnh mảng công nghiệp](#)

[Vicostone lãi trước thuế gần 2.100 tỷ đồng năm 2021, thị trường Canada tăng trưởng 150%](#)

[IDV: Trình kế hoạch lợi nhuận 2022 tăng 16% lên 180 tỷ đồng, chào bán tăng vốn với giá 15.000 đồng/cp](#)

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

Dow Jones	95,83	0,26%
DAX	128,45	0,80%
FTSE100	0	0,00%
Nikkei 225	392,7	1,35%
Hang Seng	56,8	0,24%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	104	0,29%
DAX*	125	0,78%
FTSE100*	0	0,00%
Nikkei 225*	290	1,00%
Hang Seng*	139	0,59%

* Số liệu của phiên liền trước

DIỀM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Mua nhà đã khó, thuê nhà ở quốc gia châu Á này giờ cũng là điều xa xỉ](#)

[Lãi bao nhiêu nếu đầu tư 1.000 USD vào Bitcoin hồi đầu năm?](#)

[Đôi phó biến thể Omicron bằng mũi vắc-xin thứ 4?](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Thanh long Việt Nam sẽ bị cấm xuất khẩu sang Trung Quốc trong 4 tuần](#)

[Vàng giảm giá trong bối cảnh tâm lý rủi ro đang tăng lên](#)

[Dầu ổn định khi tâm lý rủi ro quay trở lại thị trường](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	75,98	0,54%	2,97%	14,81%	56,60%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	78,94	0,43%	3,68%	14,03%	52,39%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,25	0,59%	1,63%	15,83%	59,37%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.805,37	-0,31%	-0,11%	2,00%	-4,80%	PNJ
Bạc	USD/ounce	22,99	-0,21%	0,61%	0,89%	-12,77%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.359,25	-0,24%	2,05%	11,41%	4,02%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,47	0,87%	2,95%	3,06%	18,18%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	18,41	-0,11%	-0,11%	2,05%	16,52%	
Cao su	JPY/Kg	221,30	1,65%	1,93%	-2,04%	-17,67%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,96	-1,30%	-1,46%	1,94%	22,40%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	225,60	-0,84%	-2,42%	-3,28%	75,91%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.142,40	4,10%	8,55%	38,56%	30,84%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	82,63	-1,23%	-0,72%	12,61%	17,57%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	115,50	-2,94%	-3,75%	15,50%	-27,13%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.564,00	-0,85%	9,19%	9,19%	8,15%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2201	4.20 (0.28%)	1.518,1	1.520,2	1.509,5	1.524,5	138.787
VN30F2202	3.90 (0.26%)	1.519,5	1.518,8	1.510,0	1.523,0	107
VN30F2203	6.40 (0.42%)	1.513,5	1.516,9	1.510,1	1.520,9	137
VN30F2206	5.30 (0.35%)	1.515,0	1.516,8	1.511,0	1.520,0	118

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
LHG	53,5	+3,50/+7,00%	801.300
ADG	53,5	+3,50/+7,00%	298.500
ACC	29,9	+1,95/+6,98%	34.000
CTS	43,05	+2,80/+6,96%	2.208.300
CII	47,7	+3,10/+6,95%	11.793.800

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SVC	113,6	-8,50/-6,96%	900
ABT	35,4	-2,60/-6,84%	1.100
DPM	49	-3,30/-6,31%	9.863.700
ABS	28,45	-1,85/-6,11%	1.538.200
SSC	37,4	-2,40/-6,03%	300

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
AME	12,1	+1,10/+10,00%	35.300
VE4	58,3	+5,30/+10,00%	73.100
DPC	27,7	+2,50/+9,92%	3.400
TVD	13,3	+1,20/+9,92%	339.100
MDC	12,2	+1,10/+9,91%	30.900

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VDL	22,8	-2,50/-9,88%	3.000
KST	26,8	-2,90/-9,76%	9.300
NBW	27,8	-3,00/-9,74%	1.400
SDA	28,9	-3,10/-9,69%	526.500
PHN	36,7	-3,90/-9,61%	100

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CTG	34,2	+0,25/+0,74%	2.981.200
KDH	53,0	+0,50/+0,95%	1.079.900
VRE	30,6	-0,25/-0,81%	737.800
EIB	34,2	-1,30/-3,66%	500.100
VHM	81,7	-1,10/-1,33%	213.200

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MSN	172	+0,50/+0,29%	-190.200
GEX	37	-2,20/-5,61%	-567.300
E1VFN30	25,5	+0,10/+0,39%	-726.600
VGC	50,6	-2,40/-4,53%	-299.100
CII	47,7	+3,10/+6,95%	-253.400

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	45,8	16,59	05/08/2020	30,5	20			176,1%	
CTG	34,15	27,5	01/04/2021	50	37,8			24,2%	
ACB	33,8	26,72	01/04/2021	40	31,35			26,5%	
MBB	28,3	24,6	10/05/2021	40	29			15,0%	
SSI	49,65	38,6	24/05/2021	37	50			28,6%	
TCB	49,1	51,1	22/07/2021	55,4	48			-3,9%	
VPB	34,75	34,75	22/07/2021	40,2	31,3			0,0%	
MBB	28,3	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			-0,2%	
MBS	38	29,2	22/07/2021	36	25,5			30,1%	
VND	79	43,2	22/07/2021	51	37,8			82,9%	
NLG	63,3	40	22/07/2021	50,7	36,5			58,3%	
KBC	60,5	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			82,8%	
SZC	68,7	39,55	22/07/2021	43	37,5			73,7%	
FMC	51,4	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			45,6%	
ANV	33,5	27	22/07/2021	33,3	24,6			24,1%	
VHC	63,5	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			56,6%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.